

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2025/HS-PT
Ngày 18 tháng 6 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Trung.

Các Thẩm phán:

- Ông Nguyễn Văn Tuấn;

- Bà Bùi Thị Bích Liễu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Xuân Thiện - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trương Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2025/TLPT-HS ngày 07 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo Đỗ Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2025/HS-ST ngày 25 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Bị cáo có kháng cáo:

Đỗ Văn T – Sinh năm: 1973; tại: Khánh Hòa; nơi thường trú: Số G đường B, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: Số A đường L, phường N, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn M và bà Đỗ Thị L. Có vợ và có 01 người con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam.

Vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Ngoài ra còn có bị cáo Nguyễn Hoàng L1 không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 05 tháng 11 năm 2024, Nguyễn Hoàng L1 đi bộ đến bờ biển đường T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến khu vực bãi đậu xe đường T, đoạn đối diện đường L, phường L, thành phố N, L1 phát hiện 01 xe máy biển số 79N3 - 012.87 của anh Đinh Xuân H đang dựng. Quan sát xung quanh không thấy ai trông giữ, L1 điện thoại cho Đỗ Văn T đến phụ giúp L1 trộm cắp xe, T đồng ý. T điều khiển xe máy biển số 81B2 - 940.13 đến khu vực gần ngã ba giao nhau giữa đường L và đường T, thấy L1 đang đứng gần và chuẩn bị trộm cắp xe máy, T điều khiển xe đến chỗ L1 để phụ giúp. Khi thấy T, L1 liền đi đến dắt xe máy biển số 79N3-012.87 đẩy ra đường T để T phụ giúp đẩy xe về. Khi đến khu vực đường Y, xe của T hết xăng nên L1 đẩy xe về phòng trọ - tại số B đường L, phường N, thành phố N cất giấu. Tại đây, L1 kiểm tra bên trong ngăn đựng đồ dùng của xe máy biển số 79N3-012.87 có 01 thẻ sinh viên, 01 căn cước công dân tên Đinh Xuân H và 01 ví bên trong có 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Sau đó, T tiếp tục giúp L1 đẩy xe máy vừa trộm cắp được đến bán cho Nguyễn Nhật Tổ M1 nhưng M1 không mua, L1 mang xe về cất giấu để tiếp tục tìm nơi tiêu thụ.

Sau khi phát hiện xe máy đã bị mất, anh Đinh Xuân H đến Cơ quan Công an trình báo. Qua điều tra, Cơ quan Công an đưa Nguyễn Hoàng L1 và Đỗ Văn T về làm việc. Tại Cơ quan điều tra, L1 và T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 1130/KL-HĐĐGTS ngày 08 tháng 11 năm 2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố N kết luận: 01 xe máy Honda – Vario, biển số 79N3 - 012.87 trị giá 25.875.000 đồng (hai mươi lăm triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Tổng trị giá tài sản Nguyễn Hoàng L1 và Đỗ Văn T chiếm đoạt bao gồm cả xe máy và tiền mặt là 25.925.000 đồng (hai mươi lăm triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2025/HS-ST ngày 25 tháng 3 năm 2025, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Văn T,

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 06 (sáu) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L1 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 31 tháng 3 năm 2025, bị cáo Đỗ Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc giải quyết vụ án, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về thủ tục tố tụng:

1.1 Bị cáo Đỗ Văn T kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

1.2 Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

2. Xét kháng cáo của bị cáo:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bị cáo đã khai nhận những hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Hoàng L1, lời khai của bị hại, của những người tham gia tố tụng khác trong vụ án cùng với các chứng cứ do Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập được có trong hồ sơ. Do đó, đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 05 tháng 11 năm 2024, tại khu vực bãi đậu xe đường T, đoạn đối diện đường L, phường L, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, Đỗ Văn T đã giúp sức cho Nguyễn Hoàng L1 lén lút chiếm đoạt của anh Đinh Xuân H 01 xe máy và tiền mặt có tổng trị giá 25.925.000 đồng (hai mươi lăm triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Hành vi đó của bị cáo đã có đủ các yếu tố cần thiết cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, cần xử lý theo pháp luật để răn đe giáo dục và ngăn ngừa chung. Tòa án cấp sơ thẩm sau khi xem xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù là phù hợp với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra.

Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cũng không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần giữ nguyên mức phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 343; Điều 345; điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn T,

Sửa một phần bản án sơ thẩm:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các

khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Văn T,

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 06 (sáu) tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo, về tội “Trộm cắp tài sản”; thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 18 tháng 6 năm 2025).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Đỗ Văn T cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Đỗ Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – TANDTC;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa (Phòng PC10);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Khánh Hòa (Phòng PV06);
- TAND thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo (Các bị cáo);
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Trung